

1. Bao hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh, Bao hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (Gọi chung là Bao hiểm xã hội các cấp).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Bao hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh trong Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và phương thức phối hợp giữa công tác thi hành án dân sự liên quan đến bao hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (Sau đây gọi chung là bao hiểm xã hội).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

QUY ĐỊNH CHUNG
Chương I

hành Quy chế phối hợp như sau:

Đề tặng cường phối hợp và triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 1680/QCPH-BHXHVN-TCTHADS trong công tác thi hành án dân sự, Bao hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh thông nhất ban hành Quy chế phối hợp như sau:

Căn cứ Quy chế phối hợp số 1680/QCPH-BHXHVN-TCTHADS ngày 08 tháng 5 năm 2015 giữa Bao hiểm xã hội Việt Nam và Tổng cục Thi hành án dân sự trong công tác thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-BHXH ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bao hiểm xã hội địa phương;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14 tháng 11 năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

QUY CHẾ
PHỐI HỢP GIỮA BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH TRÀ VINH TRONG CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Trà Vinh, ngày 05 tháng 11 năm 2015

BẢO HIỂM XÃ HỘI -
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH TRÀ VINH
Số: 03 /QCPH-BHXH-CTHADS



3.2. Định kỳ tháng 3 và tháng 9 hàng năm, Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh chi đạo Bảo hiểm xã hội huyện, thị xã, thành phố phối hợp với cơ quan Thi hành an dân sự cùng cấp rà soát, tổng hợp kết quả phân loại án và kết quả thi hành án dân sự liên quan đến bảo hiểm xã hội. Trên cơ sở kết quả tổng hợp, Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh phối hợp với Cục Thi hành án dân sự tỉnh xem xét, đánh giá

3.1 Bảo hiểm xã hội các cấp và cơ quan Thi hành án dân sự các cấp có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện Quy chế này theo yêu cầu của môi bên; trường hợp từ chối, cơ quan được yêu cầu trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu;

Điều 6. Phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Chương II

3. Các phương thức khác phù hợp quy định của pháp luật.

2. Tổ chức hợp liên ngành.

trao đổi trực tiếp hoặc qua điện thoại, email, fax.

1. Trao đổi ý kiến hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp. Trường hợp cần thiết các bên có thể gặp gỡ,

Điều 5. Phương thức phối hợp

hạn và hoạt động chuyên môn của từng Ngành và các cơ quan có liên quan.

3. Không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền

2. Thường xuyên, kịp thời, hiệu quả.

án dân sự và pháp luật khác có liên quan.

1. Phù hợp với quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội, pháp luật về thi hành

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

trật tự an toàn, an sinh xã hội.

Nâng cao nhân lực, tăng cường tách nhiệm, sự phối hợp của Bảo hiểm xã hội các cấp và cơ quan Thi hành án dân sự trong công tác thi hành án dân sự nói chung và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác thi hành án dân sự liên quan đến bảo hiểm xã hội nói riêng, nhằm tạo điều kiện và hỗ trợ các bên thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp tập thể, cá nhân; bảo đảm lợi ích của nhà nước,

Điều 3. Mục đích phối hợp

sự các cấp).

2. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh, Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (Gọi chung là cơ quan Thi hành án dân

hiêm xã hội theo quy định tại Điều b Khoản 2 Điều này.

b) Phôi hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thi hành án liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều này.

Liên quan.

hiện phong toa, khâu trừ để thi hành án dân sự và các văn bản pháp luật khác có cùng cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án và thực hiện phong toa, khâu trừ để thi hành án dân sự và các văn bản pháp luật khác có cùng cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án; áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế thi hành án và các vấn đề khác phát sinh trong quá trình thi hành án liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Thi hành án dân sự; các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án dân sự; Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BTP-BTC-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 14 tháng 01 năm 2014 hướng dẫn việc thi hành án, cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án; áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế thi hành án và các vấn đề khác phát sinh trong quá trình thi hành án liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Thi hành án dân sự trong việc xác minh điều kiện

a) Phôi hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong việc xác minh điều kiện thi hành án, cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án; áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế thi hành án và các vấn đề khác phát sinh trong quá trình thi hành án liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Thi hành án dân sự; các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án dân sự; Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BTP-BTC-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 14 tháng 01 năm 2014 hướng dẫn việc thi hành án, cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án; áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế thi hành án và các vấn đề khác phát sinh trong quá trình thi hành án liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Thi hành án dân sự trong việc xác minh điều kiện

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công tác thi hành án dân sự

Điều 8. Phôi hợp trong chi đạo, hướng dẫn nghiệp vụ có liên quan đến

nhân được văn bản trao đổi y kiến của Cục Thi hành án dân sự tỉnh hoặc đề nghị của cơ quan Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố, Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ động chi đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố:

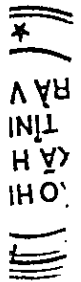
đảm lợi ích của nhà nước.

Bảo hiểm xã hội cấp và cơ quan Thi hành án dân sự phối hợp thực hiện tốt công tác giải thích, vận động, thuyết phục, giáo dục người phải thi hành án người đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nhưng phải khâu trừ hoặc trích tỷ lệ trợ cấp đang hưởng để thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự theo Quyết định của cơ quan Thi hành án dân sự.

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Bảo hiểm xã hội cấp và cơ quan Thi hành án dân sự thường xuyên hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chính sách bảo hiểm xã hội, thi hành án dân sự và pháp luật có liên quan để cả nhân, cơ quan, tổ chức thực hiện; bảo đảm cho công tác thi hành án dân sự liên quan đến bảo hiểm xã hội đạt hiệu quả cao, hạn chế các vi phạm pháp luật liên quan đến bảo hiểm xã hội, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cả nhân, tập thể; bảo đảm lợi ích của nhà nước.

Điều 7. Phôi hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, thi hành án dân sự

và có biện pháp giải quyết cụ thể để công tác thi hành án dân sự liên quan đến bảo hiểm xã hội được thuận lợi, hiệu quả, đúng pháp luật.



huyện, thị xã, thành phố trực thuộc phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch
phối hợp và triển khai, chỉ đạo Bảo hiểm xã hội, Chi cục Thi hành án dân sự các
1 - Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh

đang, thực hiện Quy chế
hành án dân sự tỉnh Trà Vinh trong chỉ đạo xây dựng chương trình, nội
Điều 10. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh, Cục Thi

TỔ CHỨC THỰC HIỆN
Chương III

đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết kịp thời.
hội hoặc về bảo hiểm xã hội có liên quan đến thi hành án dân sự thì phân anh
văn bản quy phạm pháp luật về thi hành án dân sự có liên quan đến bảo hiểm xã
cơ chế cụ thể để giải quyết. Nếu phát hiện những điểm chưa phù hợp trong các
trao đổi ý kiến hoặc tổ chức họp liên ngành để bàn bạc, thông nhất, hướng dẫn
hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh chủ động
Trong công tác chỉ đạo, điều hành nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Báo
đạo, điều hành

Điều 9. Phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác chi

hiểm xã hội.

đầy nhanh tiến độ giải quyết, nâng cao kết quả thi hành án liên quan đến bảo
(c) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan, chủ động tìm giải pháp để
sách an sinh xã hội;

hành án.
b) Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất
để giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành án
liên quan đến bảo hiểm xã hội; kịp thời kiểm tra, rà soát, báo cáo, xin ý kiến
hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự cùng cấp về
nhưng vụ việc có khó khăn, vướng mắc, những vụ việc phức tạp ảnh hưởng đến
tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, ảnh hưởng đến việc thực hiện chính

gia trị thi hành án cao, tránh trường hợp lâu tan tài sản, trốn tránh nghĩa vụ thi
hành dứt điểm những vụ việc có điều kiện thi hành, nhất là những vụ án lớn, có
phương hướng chế thi hành án theo quy định của pháp luật; tập trung tổ chức thi

a) Xác minh điều kiện thi hành án; áp dụng các biện pháp bảo đảm, biện
đồng chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thi hành án dân sự:

Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố, Cục Thi hành án dân sự tỉnh chủ
nhân được văn bản trao đổi ý kiến của Bảo hiểm xã hội tỉnh hoặc đề nghị của
2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày

nội dung phối hợp trong công tác thi hành án dân sự liên quan đến bảo hiểm xã hội tại địa phương mình; chỉ đạo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan theo nội dung Quy chế.

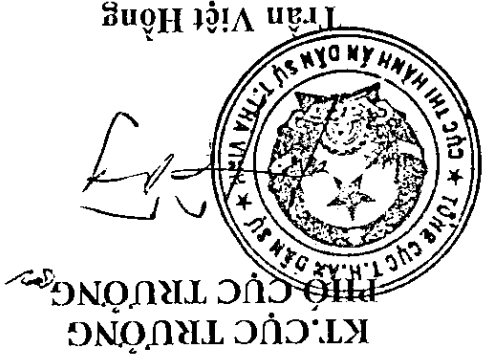
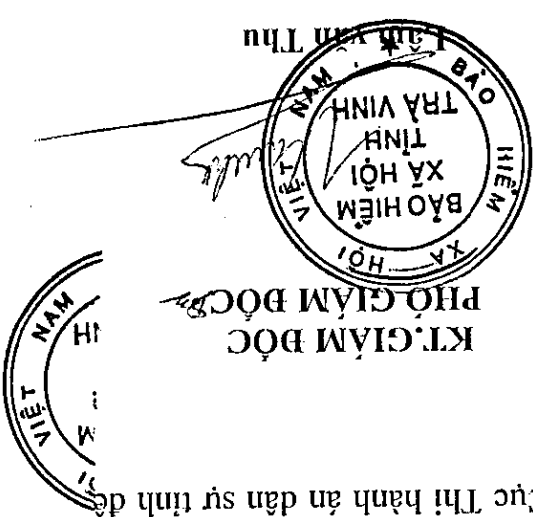
2- Định kỳ tháng 9 hàng năm, Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh phối hợp với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh tổng hợp báo cáo tổng kết kết quả thi hành án dân sự theo Quy chế phối hợp, làm cơ sở báo cáo cấp trên hai Ngành theo quy định (Khi cần thiết sẽ báo cáo sơ kết hoặc đột xuất).

3- Phòng Thu có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự có trách nhiệm tham mưu Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh và đơn đốc thực hiện Quy chế này.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong thời hạn hiệu lực của Quy chế số 1680/QCPH-BHXHVN-TCTHADS ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam – Tổng cục Thi hành án dân sự;

2. Quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc phát sinh thì báo cáo Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh và Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh để kịp thời phối hợp giải quyết/.



- Nơi nhận:**
- Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh;
 - Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
 - Tổng cục Thi hành án dân sự;
 - Cục công tác Phía Nam
- Báo cáo**
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh;
 - Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh;
 - Bảo hiểm xã hội các huyện, TX; TP trong tỉnh;
 - Chi cục THADS các huyện, TX, TP trong tỉnh;
- Thực hiện**
- Lưu: VT (BHXH tỉnh), (Cục THADS).

